TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. N **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/HSST
Ngày 26/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Phước Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuấn Ngọc
2. Ông Trần Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thanh Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2025/TLST - HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 13/2025/HSST-QĐ ngày 19/3/2025; Quyết định hoãn phiên toà số 13.1/2025/HSST-QĐ ngày 15/4/2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 13/TB - TA ngày 12/5/2025 đối với:

* *Bị cáo*: **Trần Hữu D.** Tên gọi khác: không; sinh ngày 30/6/1998, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: khu C, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: lao động phổ thông; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không. Con ông Trần Hữu V và bà Trịnh Thị B; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 09/4/2025, bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội xét xử 11 (*Mười một*) năm tù về tội "*Cướp giật tài sản*" theo Bản án số 68/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 (bị cáo có kháng cáo).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H theo Quyết định tạm giam số 158/2025/HSST-QĐTG ngày 09/4/2025 của Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

* *Bị hại:* anh Nguyễn Văn H. Sinh năm: 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ A phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Tạm trú tại: D B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/7/2024, do cần tiền tiêu xài nên Trần Hữu D nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. D lấy 01 chiếc điện thoại Samsung màu vàng (màu trắng nhưng bị ố vàng) đã bị hỏng, màn hình vỡ bỏ vào trong vỏ hộp đựng điện thoại Iphone 15 Promax rồi dán lại. Tiếp đến, D sử dụng ứng dụng Zalo (nick - Duy luxury, đăng ký theo số điện thoại của D) liên lạc với anh Nguyễn Văn H (là người giao hàng) nhờ anh H mang điện thoại Iphone 15 Promax qua cửa hàng thế giới di động tại số H, đường Â, quận L, thành phố Đà Nẵng để trả lại giúp D. Do trước đó đã nhiều lần giao hàng cho D nên anh H đồng ý. Lúc này, D nói anh H đến số D, đường V, phường K, quận N để lấy điện thoại mang đi trả. Khi anh H đến, D đưa chiếc hộp điện thoại Iphone 15 Promax đã chuẩn bị từ trước đưa cho anh H (anh H không kiểm tra bên trong hộp) và nói dối với anh H là khi trả điện thoại thì cửa hàng sẽ đưa lại cho anh H số tiền 24.232.000 đồng, nên D nói anh H cho D ứng trước số tiền 23.500.000 đồng, số tiền chênh lệch còn lại thì D trả tiền công cho anh H. Anh H tin tưởng nên đã chuyển vào tài khoản ngân hàng L số tài khoản: 00000111111 do Trần Hữu D đứng tên chủ tài khoản số tiền 23.500.000 đồng và mang hộp điện thoại của D đến cửa hàng thế giới di động. Khi nhân viên cửa hàng mở hộp điện thoại kiểm tra phát hiện bên trong không phải điện thoại Iphone 15 Promax mà là 01 điện thoại Samsung màu vàng (màu trắng nhưng bị ố vàng) đã bể màn hình. Lúc này, anh H nhắn tin cho D thì D nhắn tin lại bảo nhầm điện thoại để đổi lại, sau đó chặn cuộc gọi của anh H và bỏ trốn. Sau khi không liên lạc được với D, anh H đến công an phường K, quận N trình báo vụ việc.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 15 Promax
- 01 điện thoại Samsung màu màu vàng (màu trắng nhưng bị ố vàng), đã bị hỏng, màn hình bị bể, phía sau có chữ CE 0168.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H yêu cầu D bồi thường số tiền 23.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS - NHS ngày 21.01.2025, Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Hữu D về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N khẳng định hành vi của bị cáo Trần Hữu D có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự nên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên

quan điểm truy tốvề tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 14/CT-VKS - NHS ngày 21.01.2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận N;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu D phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"; đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu D mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

* *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Hữu D phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 23.500.000 đồng.

* *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 điện thoại di động Sam Sung màu vàng (màu trắng nhưng bị ố vàng), màn hình đã bị bể, được niêm phong và ký hiệu (A); 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 15 Promax (không có điện thoại bên trong).

Bị cáo Trần Hữu D không có ý kiến tự bào chữa.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được điều tra thu thập tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/7/2024, tại số D đường V, phường K, quận N, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Hữu D đã chuẩn bị 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 15 Promax (bên trong chứa 01 điện thoại đã bị hỏng) rồi nhờ anh Nguyễn Văn H mang qua cửa hàng thế giới di động trả và nhận lại số tiền 24.232.000 đồng cho D. Anh H đồng ý nên D nói với anh H cho D ứng trước số tiền 23.500.000 đồng, số tiền chênh lệch còn lại D trả tiền công

cho anh H. Do quen biết nên anh H tin tưởng và đã chuyển khoản số tiền 23.500.000 đồng cho D. Sau đó, D bỏ trốn và chặn liên lạc với anh H.

Hành vi trên của bị cáo Trần Hữu D là đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 23.500.000 đồng đã phạm vào khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 14/CT - VKS - NHS ngày 21.01.2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do đó, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng, biết ăn năn, hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đối với yêu cầu của anh Nguyễn Văn H về việc buộc bị cáo Trần Hữu D phải bồi thường cho anh số tiền 23.500.000 đồng. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp, thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn H nhưng bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt, vì vậy yêu cầu trên của anh Nguyễn Văn H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự nên chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 23.500.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng (màu trắng nhưng bị ố vàng) đã bị hỏng, màn hình bị bể, được niêm phong và ký hiệu (A); 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 15 Promax (không có điện thoại bên trong) hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N theo Biên bản giao nhận ngày 11/02/2025, là những vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu huỷ;

[5] Về án phí: Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.175.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Hữu D phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Hữu D 01 năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Hữu D phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 23.500.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu huỷ: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng (màu trắng nhưng bị ố vàng, đã bị hỏng), màn hình bị bể, được niêm phong và ký hiệu (A); 01 vỏ hộp điện thoại Iphone 15 Promax (không có điện thoại bên trong) (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N theo Biên bản giao nhận ngày 11/02/2025).

4. Về án phí: bị cáo Trần Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.175.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại là anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Phước Hòa